

Số: 1262/BVĐHYD-QTTN
V/v mời chào giá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp máy lạnh âm trần nổi ống gió và chậu rửa tay thủ thuật sử dụng trong phòng phẫu thuật.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 18/4/2024.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà (hầm 2 khu A) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM.

Người liên hệ: Anh Vĩnh Số điện thoại: 0916786766

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa catalogue và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J22-268-cthoa) (3).

TUO. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ



Nguyễn Anh Tuấn



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 1262/BVĐHYD-QTTN, ngày 10.. tháng 4.. năm 2024)

I. Phạm vi cung cấp

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió	bộ	1
2	Quạt nổi ống gió	cái	1
3	Quạt hút âm trần nổi ống gió	cái	1
4	Hộp chứa lọc HEPA kèm mặt nạ, thép không gỉ. Kích thước: 1285x675x600 mm	cái	2
5	Lọc HEPA H13 Kích thước: 1220x610x69 mm	cái	2
6	Miệng gió thép không gỉ (louver 2 khung), có cách nhiệt	cái	2
7	Hộp miệng gió hồi sàn	cái	2
8	Miệng gió (louver ngoài trời)	cái	1
9	Ống gió 800x200 mm	mét	3
10	Ống gió giảm 400x260/ 800x200 mm	mét	0,5
11	Ống giảm 800x200/ 600x200 mm	mét	0,3
12	Ống gió 600x200 mm	mét	1,5
13	Ống gió mềm D300	mét	10
14	Cổ góp gió D295	cái	2
15	Ống gió 250x250 mm	mét	11
16	Co ống gió 90, 250x250 mm	cái	2
17	Ống gió tròn D195	mét	3,2
18	Cổ góp gió D195	cái	2
19	Ống gió tròn D250	mét	6
20	Van gió VCD tròn D250	cái	2
21	Co ống gió tròn D250	cái	4
22	Máng nước ngưng phụ	cái	1
23	Chậu rửa tay treo tường (đặt trong phòng mổ)	bộ	1
24	Vật tư phụ	gói	1

II. Yêu cầu kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Bên mời thầu: Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM;
- Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM;
- Tên gói thầu: Cung cấp máy lạnh âm trần nổi ống gió và chậu rửa tay thủ thuật sử dụng trong phòng phẫu thuật;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Yêu cầu kỹ thuật

2.1. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật
1	Máy lạnh giấu trần nối ống gió	- Công nghệ máy nén: Inverter - Môi chất làm lạnh: R32 - Công suất: ≥ 34.100 BTU - Điện áp: 220 - 240 VAC, 1 Phase - 50 Hz - Độ ồn dàn lạnh (tốc độ cao/ thấp): $\leq 63/ 53$ dB - Kích thước: $\leq 250 \times 1400 \times 730$ cm - Áp suất duy trì: ≥ 150 Pa - Lưu lượng: ≥ 36 m³/ phút - Chức năng bao gồm: + Cửa hút gió có thể tháo rời thay đổi vào phía sau hoặc phía dưới dàn lạnh + Lọc không khí + Điều khiển có dây (nguồn DC).
2	Quạt nối ống gió	- Nguồn cung cấp: AC - 220V/50Hz/1P - Công suất: ≥ 650 W - Lưu lượng gió: ≥ 2000 CMH tại áp suất ≥ 320 Pa - Kiểu loại: quạt con sò - Bộ điều khiển: vô cấp - Độ ồn: ≤ 53 DB - Kích thước quạt: $\leq 341 \times 370 \times 327$ mm - Kích thước hộp chứa quạt: $\leq 550 \times 670 \times 450$ mm - Khung bao: thép sơn tĩnh điện, dày 1,2 mm, có lớp cách âm, cách nhiệt - Bao gồm ống gió mềm kết nối tương thích với: + Hộp chứa lọc HEPA + Máy lạnh giấu trần nối ống gió.
3	Quạt hút âm trần nối ống gió	- Nguồn cung cấp: AC - 220V/50Hz/1P - Công suất: 13,5 – 16,5 W - Lưu lượng gió: 170 - 190 m³/h - Kiểu loại: âm trần nối ống gió D100 - Kích thước cửa lỗ vuông: 24 cm - Độ ồn: 28,5 – 31,5 DB.
4	Hộp chứa lọc HEPA kèm mặt nạ, thép không gỉ. Kích thước: 1285x675x600 mm	- Kích thước: 1285x675x600 mm - Vật liệu: + Khung bao: thép sơn tĩnh điện, dày 1,2 mm + Mặt nạ soi lỗ tròn, thép không gỉ 304, dày 1,2 mm - Hộp chứa lọc HEPA: gồm 2 ống đo chênh áp lọc và kiểm tra rò rỉ lọc HEPA, 02 cổ nối ống gió D250 - Thiết kế tháo, lắp lọc HEPA từ bên dưới - Tương thích với lọc HEPA H13, kích thước 1220x610x69 mm
5	Lọc HEPA H13 Kích thước: 1220x610x69 mm	- Loại: H13 - Kích thước: 1220x610x69 mm - Lưu lượng ≥ 2100 CMH - Khung: nhôm - Vật liệu: sợi thủy tinh - Ron: loại liền khối (auto gasket) mặt gió vào

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật
		- Lưới bảo vệ: 2 mặt - Độ chênh áp ban đầu: ≤ 250 Pa - Chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN 1822
6	Miệng gió thép không gỉ (louver 2 khung), có cách nhiệt	- Kích thước: 550x400x1.0 mm - Vật liệu: thép không gỉ - Cánh mở có bản lề, có khe gài lọc bụi (kích thước lọc bụi: 500x350x10 mm), khóa kiểu bi gài
7	Hộp miệng gió hồi sàn	- Kích thước: 700x450 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, dày 25 mm - Bao gồm: lọc bụi G2 tương thích, có cổ D195 lắp mặt trên.
8	Miệng gió (louver ngoài trời)	- Kích thước: 600x250 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, mặt nạ nhôm sơn tĩnh điện - Bao gồm: lọc G4, hộp miệng gió dày 0,75 mm, mặt nạ có khe lắp lọc G4
9	Ống gió 800x200 mm	- Kích thước: 800x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, dày 25 mm
10	Ống gió giảm 400x260/ 800x200 mm	- Kích thước: 400x260/ 800x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
11	Ống giảm 800x200/ 600x200 mm	- Kích thước: 800x200/ 600x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
12	Ống gió 600x200 mm	- Kích thước: 600x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
13	Ống gió mềm D300	- Vật liệu: nhôm 4 lớp, lò xo kẽm - Kích thước: D300, kèm cách nhiệt dày 25 mm.
14	Cổ góp gió D295	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: D295 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm
15	Ống gió 250x250 mm	- Kích thước: 250x250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
16	Co ống gió 90, 250x250 mm	- Kích thước: co góc 90, 250x250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
17	Ống gió tròn D195	- Kích thước: D195 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
18	Cổ góp gió D195	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: D195 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm
19	Ống gió tròn D250	- Kích thước: D250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật
20	Van gió VCD tròn D250	- Vật liệu: tôn mạ kẽm, tay gạt vỏ cao su, có chốt cố định - Kích thước: D250 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm
21	Co ống gió tròn D250	- Kích thước: D250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm
22	Máng nước ngưng phụ	- Kích thước: 1500x600x50mm dày 0,75mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, cách nhiệt 25 mm
23	Chậu rửa tay treo tường (đặt trong phòng mổ)	- Thân và vỏ: thép không gỉ, không từ tính S/s 304, thân dày 1,2 mm và vỏ dày 1.0 mm + Kích thước: 2000x700x950/1280 mm + Kiểu loại: treo tường + Bao gồm: lớp giảm âm bằng foam, 04 vòi điều khiển bằng cảm ứng (Sensor), 04 vòi xả xả bông nhấn gối, 04 cửa mở kiểm tra bảo trì, 01 giỏ để bàn chải sau dùng - Bình chứa xả phòng: dung tích 4 lít. Có thể quan sát mức xả bông, có hệ thống xúc rửa - Bơm tăng áp: 220 V/ 50 Hz, 125 W • Số lượng: 01 cái • Lưu lượng: 30 lít/ phút • Đường kính ống hút/ thoát: 25 mm - Bao gồm hệ thống lọc nước và đèn UV: • Ly và lõi lọc 10 inch: 04 bộ (lõi lọc 0,2 micron, lõi lọc than, lõi lọc 5 micron, lõi lọc 1 micron • Đèn UV: 220 V/ 50 Hz, 17 W + Số lượng: 01 bộ + Áp suất nước tối đa 125 PSI; Chiều dài bóng đèn phù hợp để lắp vào ống thạch anh dài 37,5 cm; Bao gồm nguồn, vỏ đèn, bóng đèn, ống thạch anh. Tương đương bộ đèn hãng Viqua (S2Q-PA/2).
24	Vật tư phụ	- Bao gồm: sắt V3, kẽm 1.0 mm, ti ren, nổi ti ren, bu lông, vòng đệm, tắc kê nở đạn, tắc kê nở rút, kẹp xà gỗ, đai treo ống, dây thít, đai xiết, ốc vít, băng keo, xi măng, gạch cát ... (mạ kẽm - mạ nhúng nóng). - Toàn bộ vật liệu cách nhiệt: chống cháy.

2.2. Yêu cầu về bảo hành

Đối với tất cả các loại hàng hóa bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu.

2.3. Yêu cầu khác

- Hàng hóa phải mới 100%, sản xuất từ năm 2022 trở về sau, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng;

- Cung cấp hàng hóa, vật tư bao gồm công lắp đặt hoàn thiện;

- Nhà thầu khảo sát thực tế để có khối lượng, yêu cầu kỹ thuật của thiết bị, vật tư phù hợp. Kết nối ống gió hồi theo kích thước máy lạnh và lắp đặt hoàn thiện đáp ứng yêu cầu sử dụng của Chủ đầu tư.

- Giao hàng và lắp đặt hoàn thiện trong vòng 40 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Hàng hóa luôn có sẵn để đáp ứng việc cung cấp và bảo hành trong vòng 48 giờ kể từ lúc nhận được thông báo của bên mời thầu.

- Nhà thầu chấp hành nghiêm tất cả các yêu cầu về an ninh, trật tự, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy trong quá trình làm việc tại Bệnh viện. Đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về tất cả các sự cố, tai nạn liên quan trong suốt quá trình thực hiện công việc (kể cả sự cố đối với bên thứ 3).

ĐẠI QUÝ

CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM
Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN ngày / /2024 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió	- Công nghệ máy nén: Inverter - Môi chất làm lạnh: R32 - Công suất: ≥ 34.100 BTU - Điện áp: 220 - 240 VAC, 1 Phase - 50 Hz - Độ ồn dàn lạnh (tốc độ cao/ thấp): ≤ 63/ 53 dB - Kích thước: ≤ 250x1400x730 cm - Áp suất duy trì: ≥ 150 Pa - Lưu lượng: ≥ 36 m³/ phút - Chức năng bao gồm: + Cửa hút gió có thể tháo rời thay đổi vào phía sau hoặc phía dưới dàn lạnh + Lọc không khí + Điều khiển có dây (nguồn DC).				bộ	1			
2	Quạt nổi ống gió	- Nguồn cung cấp: AC - 220V/50Hz/1P - Công suất: ≥ 650 W - Lưu lượng gió: ≥ 2000 CMH tại áp suất ≥ 320 Pa - Kiểu loại: quạt con sò - Bộ điều khiển: vô cấp - Độ ồn: ≤ 53 DB				cái	1			



TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
		- Kích thước quạt: $\leq 341 \times 370 \times 327$ mm - Kích thước hộp chứa quạt: $\leq 550 \times 670 \times 450$ mm - Khung bao: thép sơn tĩnh điện, dày 1,2 mm, có lớp cách âm, cách nhiệt - Bao gồm ống gió mềm kết nối tương thích với: + Hộp chứa lọc HEPA + Máy lạnh giấu trần nối ống gió.								
3	Quạt hút âm trần nối ống gió	- Nguồn cung cấp: AC - 220V/50Hz/1P - Công suất: 13,5 – 16,5 W - Lưu lượng gió: 170 - 190 m³/h - Kiểu loại: âm trần nối ống gió D100 - Kích thước chừa lỗ vuông: 24 cm - Độ ồn: 28,5 – 31,5 DB.				cái	1			
4	Hộp chứa lọc HEPA kèm mặt nạ, thép không gỉ. Kích thước: 1285x675x600 mm	- Kích thước: 1285x675x600 mm - Vật liệu: + Khung bao: thép sơn tĩnh điện, dày 1,2 mm + Mặt nạ soi lỗ tròn, thép không gỉ 304, dày 1,2 mm - Hộp chứa lọc HEPA: gồm 2 ống đo chênh áp lọc và kiểm tra rò rỉ lọc HEPA, 02 cổ nối ống gió D250 - Thiết kế tháo, lắp lọc HEPA từ bên dưới - Tương thích với lọc HEPA H13, kích thước 1220x610x69 mm				cái	2			

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
5	Lọc HEPA H13 Kích thước: 1220x610x69 mm	- Loại: H13 - Kích thước: 1220x610x69 mm - Lưu lượng ≥ 2100 CMH - Khung: nhôm - Vật liệu: sợi thủy tinh - Ron: loại liền khối (auto gasket) mặt gió vào - Lưới bảo vệ: 2 mặt - Độ chênh áp ban đầu: ≤ 250 Pa - Chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN 1822				cái	2			
6	Miệng gió thép không gỉ (louver 2 khung), có cách nhiệt	- Kích thước: 550x400x1.0 mm - Vật liệu: thép không gỉ - Cánh mở có bản lề, có khe gài lọc bụi (kích thước lọc bụi: 500x350x10 mm), khóa kiểu bi gài				cái	2			
7	Hộp miệng gió hồi sàn	- Kích thước: 700x450 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, dày 25 mm - Bao gồm: lọc bụi G2 tương thích, có cổ D195 lắp mặt trên.				cái	2			
8	Miệng gió (louver ngoài trời)	- Kích thước: 600x250 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, mặt nạ nhôm sơn tĩnh điện - Bao gồm: lọc G4, hộp miệng gió dày 0,75 mm, mặt nạ có khe lắp lọc G4				cái	1			
9	Ống gió 800x200 mm	- Kích thước: 800x200 mm, dày 0,75 mm				mét	3			

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
		- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, dày 25 mm								
10	Ống gió giảm 400x260/ 800x200 mm	- Kích thước: 400x260/ 800x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	0,5			
11	Ống giảm 800x200/ 600x200 mm	- Kích thước: 800x200/ 600x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	0,3			
12	Ống gió 600x200 mm	- Kích thước: 600x200 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	1,5			
13	Ống gió mềm D300	- Vật liệu: nhôm 4 lớp, lò xo kẽm - Kích thước: D300, kèm cách nhiệt dày 25 mm.				mét	10			
14	Cổ góp gió D295	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: D295 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm				cái	2			
15	Ống gió 250x250 mm	- Kích thước: 250x250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	11			

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
16	Co ống gió 90, 250x250 mm	- Kích thước: co góc 90, 250x250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				cái	2			
17	Ống gió tròn D195	- Kích thước: D195 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	3,2			
18	Cổ góp gió D195	- Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kích thước: D195 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm				cái	2			
19	Ống gió tròn D250	- Kích thước: D250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				mét	6			
20	Van gió VCD tròn D250	- Vật liệu: tôn mạ kẽm, tay gạt vỏ cao su, có chốt cố định - Kích thước: D250 mm, kèm cách nhiệt dày 25 mm				cái	2			
21	Co ống gió tròn D250	- Kích thước: D250 mm, dày 0,75 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm - Kèm cách nhiệt PE OPP, mút, xốp dày 25 mm				cái	4			
22	Máng nước ngưng phụ	- Kích thước: 1500x600x50mm dày 0,75mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, cách nhiệt 25 mm				cái	1			

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
23	Chậu rửa tay treo tường (đặt trong phòng mổ)	- Thân và vỏ: thép không gỉ, không từ tính S/s 304, thân dày 1,2 mm và vỏ dày 1.0 mm + Kích thước: 2000x700x950/1280 mm + Kiểu loại: treo tường + Bao gồm: lớp giảm âm bằng foam, 04 vòi điều khiển bằng cảm ứng (Sensor), 04 vòi xả xả bông nhấn gối, 04 cửa mở kiểm tra bảo trì, 01 giỏ để bàn chải sau dùng - Bình chứa xả phòng: dung tích 4 lít. Có thể quan sát mức xả bông, có hệ thống xúc rửa - Bơm tăng áp: 220 V/ 50 Hz, 125 W • Số lượng: 01 cái • Lưu lượng: 30 lít/ phút • Đường kính ống hút/ thoát: 25 mm - Bao gồm hệ thống lọc nước và đèn UV: • Ly và lõi lọc 10 inch: 04 bộ (lõi lọc 0,2 micron, lõi lọc than, lõi lọc 5 micron, lõi lọc 1 micron • Đèn UV: 220 V/ 50 Hz, 17 W + Số lượng: 01 bộ + Áp suất nước tối đa 125 PSI; Chiều dài bóng đèn phù hợp để lắp vào ống thạch anh dài 37,5 cm; Bao gồm nguồn, vỏ đèn, bóng đèn, ống thạch anh.				bộ	1			

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
		Tương đương bộ đèn hăng Viqua (S2Q-PA/2).								
24	Vật tư phụ	- Bao gồm: sắt V3, kẽm 1.0 mm, ti ren, nối ti ren, bu lông, vòng đệm, tắc kê nở đạn, tắc kê nở rút, kẹp xà gỗ, đai treo ống, dây thít, đai xiết, ốc vít, băng keo, xi măng, gạch cát ...(mạ kẽm - mạ nhúng nóng). - Toàn bộ vật liệu cách nhiệt: chống cháy.				gói	1			

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 06 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm 2024
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

